

Số: 71/2022/QĐCNTTLH

An Dương, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Ngọc A và anh Phạm Văn Luật.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Ngọc A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Bùi Thị Ngọc A; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Văn L; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc A và anh Phạm Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Ngọc A trực tiếp nuôi con Phạm Đức D sinh ngày 10/3/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị A và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Phạm Văn L cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Đức D 2.000.000 (Hai triệu đồng)/tháng, tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 22 hằng tháng. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã An Hòa (ĐKKH số 28 ngày 12/5/2021);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng